



VÂNG PHỤC

Thánh Inhaxio, tổ phụ dòng Tên, tên thật là Inigo Lopez de Loyola, sinh năm 1491 tại xứ Basque, Tây Ban Nha. Vốn tính tình ương bướng và đầy tham vọng, ngay từ nhỏ, Inigo đã không từ khước bất cứ một thủ đoạn nào để mong sao có được một chỗ đứng vững chắc trong xã hội và trong triều đình. Thế nhưng, ngài luôn phải nhận lấy những thất bại dù ngài rất tài năng.

Trong một trận chiến diễn ra tại Pamplona năm 1521, ngài đã bị một viên đại bác bắn vào chân. Ngài được đưa về Loyola để dưỡng thương. Để bảo toàn tính mạng cho ngài, người ta đã phải thực hiện những cuộc phẫu thuật ở chân. Những cuộc phẫu thuật ấy diễn ra hết sức đau đớn đến độ anh của ngài khi chứng kiến cũng phải thừa nhận là bản thân không thể chịu được cơn đau như thế. Vậy mà chẳng ai nghe Inigo kêu la hay rên rĩ một lần nào. Ngay trên giường bệnh, đối diện với sự thất bại tràn trề, Inigo vẫn không từ bỏ tham vọng theo đuổi những vinh hoa thế gian của mình.

Khi thấy vết thương đã làm cho chân mình trở nên xấu xí, hai đôi chân không còn bằng nhau, Inigo đã nhất quyết xin bác sĩ phẫu thuật "thẩm mỹ" lần nữa, vì ngài không thể chấp nhận một thân hình khập khiễng như thế này. Trước sự cương quyết của ngài, cả gia đình và các bác sĩ đành ưng thuận. Tuy nhiên, đôi chân ngài cũng không thể lành lặn như xưa. Do di chứng của vết thương này mà cả cuộc đời, ngài phải đi "cà nhắc."

Inigo vẫn còn mơ tưởng rất nhiều đến một cuộc sống quyền lực và xa hoa. Trong thời gian dưỡng thương ở nhà, do quá buồn chán, ngài đã xin chị dâu cho mình vài cuốn tiểu thuyết lãng mạn đọc để giết thời gian. Nhưng chẳng có cuốn sách nào trong toà lâu đài ngoại trừ cuốn Hạnh Các Thánh và Cuộc Đời Đức Giêsu. Bất đắc dĩ, ngài mới chịu cầm lấy. Đôi mắt Inigo như chợt bừng sáng vì **ngài khám phá ra được những điều mà bấy lâu nay ngài không biết**. Ngài tự hỏi về ý nghĩa cuộc đời mình, về những gì mình đang theo đuổi. Thế rồi, **ngài quyết tâm từ bỏ con người cũ, sống theo một lý tưởng mới**. Vào một đêm nọ, **ngài đã thấy Đức Mẹ bằng Chúa Hài Nhi hiện ra với mình**. Thị kiến này hết như một cuộc xác chuẩn cho đời sống mới mà Thiên Chúa dành cho Ngài.

Khi bình phục, bất chấp những phản đối của gia đình, ngài đã âm thầm trốn đi, mang trong mình ý hướng sẽ đi hành hương đất thánh, và tìm một lý tưởng mới cho mình. Để khỏi bị phát hiện, ngài đã đổi quần áo sang trọng của mình với một người ăn xin. Ở Monserat, ngài đã thực hiện một cuộc canh thức thâu đêm rồi dâng thanh kiếm của mình trước ảnh Đức Mẹ ở đây để thể hiện ý muốn quyết tâm từ bỏ mọi sự.

Inhaxio đã trải qua thời kỳ thanh luyện rất gian khổ ở Mansera. Tại đây, do không có kinh nghiệm gì về đời sống thiêng liêng, ngài đã phải tự mày mò để tìm cho mình một lối sống. Ngài đã cầu nguyện rất nhiều giờ, ăn chay, nhịn nhậu, đánh tội. Cứ tưởng rằng những điều này sẽ mang đến cho ngài

niềm hạnh phúc. Nhưng càng lúc ngài càng cảm thấy cuộc sống mình thật bế tắc. Những cơn cảm dỗ bảo ngài hãy bỏ cuộc lần lượt kéo tới. Ngài đã cầu nguyện, đi lễ, xưng tội, gặp các cha linh hướng nhiều lần để xin lời khuyên nhưng tất cả đều vô nghĩa. Ngài buồn bực đến độ đã có lúc nghĩ đến chuyện tự tử vì thấy mình mất đi hướng sống.

Chính trong cơn túng quẫn ấy, Thiên Chúa lại đến với ngài qua những thị kiến và dạy dỗ ngài như thầy giáo dạy một học trò nhỏ. Một trong những ơn nổi tiếng nhất xảy ra tại bờ sông Cardoner. Mọi sự diễn ra chỉ trong chớp nhoáng nhưng những gì mà ngài nhận được lúc ấy còn hơn tất cả những gì ngài đã học được trong suốt quãng đời còn lại.

Ngài bắt đầu thay đổi đời sống, từ bên ngoài đến bên trong. Ngài ăn uống đàng hoàng, để râu tóc gọn gàng, tắm rửa sạch sẽ và bắt đầu thực thi những công việc tông đồ. Ngài đến Giêresalem và muốn ở lại đây nhưng không được, buộc ngài phải về lại châu Âu. Ngài muốn giúp đỡ người khác nhưng vì không có bằng cấp gì nên việc giảng dạy giáo lý của ngài gặp phải sự chống đối của giáo quyền. Toà dị giáo sợ rằng ngài đang truyền bá những tư tưởng lạc đạo, và dù họ không tìm thấy một sai phạm nào trong những lời dạy của ngài, họ vẫn bắt và bỏ tù ngài đến hai lần. Nhận thấy rằng việc tông đồ của mình sẽ gặp nhiều khó khăn nếu không có bằng cấp được Giáo Hội công nhận, ngài đã quyết tâm sang Paris để học. Tại đây, ngài đã gặp và kết bạn với Phêrô Favre, và Phanxicô Saviê. Hai sinh viên trẻ này đã sớm có ấn tượng về đời sống thiêng liêng của Inhaxio. Ba người giúp nhau trong học tập và nhanh chóng trở nên thân thiết với nhau.

Sau đó, cũng có một số người khác được đời sống của Inhaxio cảm hoá. Họ trở thành một nhóm bạn thân thiết, có chung với nhau một lý tưởng là phục vụ Chúa bằng cả cuộc đời mình. Tại Montmartre, họ **đã tuyên khấn khiết tịnh và khó nghèo** để sống cho lý tưởng này. Tất cả đều muốn đến Giêrusalem để sống và chết cho Chúa. Nhưng vì lý do khách quan, họ đã không đi được. Họ không biết làm gì nên đành quay về Roma, với ý định sẽ đặt mình dưới quyền sai khiến của Đức Thánh Cha. Họ chia ra thành những nhóm nhỏ để về.

Inhaxio đi cùng với hai người nữa. Đến một nhà nguyện nhỏ ở La Storta, đang lúc cả ba đang cầu nguyện thì Inhaxio được ban cho một thị kiến nữa. Ngài thấy Chúa Cha, tay chỉ vào ngài, mắt nhìn Chúa Con đang vác thập giá và nói rằng: "Ta muốn con nhận người này là người phục vụ." Chúa Con đã nhìn Inhaxio và nói rằng: "Ta muốn con phục vụ Chúng Ta." Đối với Inhaxio, thị kiến này chính là một sự xác chuẩn cho ý muốn phục vụ Chúa và Giáo Hội của ngài.

Về tới Roma, nhóm bạn đã nhanh chóng gặp Đức Giáo Hoàng và trình bày ước nguyện. Đức Giáo Hoàng đã rất vui khi có một nhóm người vừa tri thức, vừa thiêng liêng đồng tâm hiệp lực giúp đỡ mình. Thế rồi, Giáo Hoàng đã trao cho họ những sứ mạng quan trọng ở khắp nơi trên thế giới.

Trước nguy cơ nhóm có thể tan rã vì mỗi người một phương, chẳng biết có còn gặp lại nhau nữa không. Họ đã nảy sinh một ý tưởng: thành lập một dòng tu. Trước đây, họ đã khấn hai lời khấn khiết tịnh và khó nghèo rồi. Giờ đây, chỉ cần chọn một người và khấn lời khấn vâng phục người đó nữa thôi là được. Qua hai lần bỏ phiếu, tất cả đều chọn Inhaxio làm bề trên. Inhaxio, dù không muốn, nhưng nhận thấy đó là ý Chúa nên cũng chấp nhận. Với sự chuẩn nhận của Giáo Hoàng Phaolo III, một dòng tu mới ra đời vào năm 1540, ở Việt Nam gọi là dòng Tên. Inhaxio đã sống tại Roma từ đó cho đến cuối đời.

Ngài viết thư điều hành dòng, nâng đỡ anh em, soạn thảo Hiến Pháp. Ngài qua đời tại căn phòng nhỏ của mình vào năm 1556 và được phong thánh năm 1622. Hội dòng mang tên Giêsu (dòng Tên)

không ngừng lớn mạnh từ đó và luôn theo đuổi lý tưởng phục vụ Chúa, và các linh hồn mà Đấng Tổ Phụ đã khơi lên. Cho đến nay, dòng Tên là một trong số những dòng nam có số lượng tu sĩ lớn nhất trong Giáo Hội. Các cộng đoàn dòng Tên phân bố ở rất nhiều vùng miền trên thế giới, và đảm nhận hầu hết các sứ mạng mà Giáo Hội trao phó, không trừ một mảng nào: từ truyền giáo đến giảng dạy, nghiên cứu, chăm sóc bệnh nhân, di dân, tị nạn, hoạt động mục vụ, xã hội... (<https://dongten.net>)

Ai có thể ngờ rằng một chàng thanh niên ham quyền lực và đầy tham vọng, bất chấp mọi thủ đoạn như Inigo lại có ngày trở thành một vị thánh, Đấng Sáng Lập một dòng tu nổi tiếng, và có sức ảnh hưởng lớn như hiện nay? **Thánh Inhaxio** tức **Inigo hay I-Nhã, hiện thân của tinh thần Vâng Phục**, khi đặt tên dòng của mình là Giêsu, hẳn đã noi gương Chúa Giêsu như **Tin Mừng Lễ Thánh Gia** hôm nay đã minh thị:

Hằng năm cha mẹ Chúa Giêsu có thói quen lên Giêrusalem để mừng lễ Vượt Qua. Lúc bấy giờ Chúa Giêsu lên mười hai tuổi, cha mẹ Người đã lên Giêrusalem, theo tục lệ mừng ngày lễ Vượt Qua. Và khi những ngày lễ đã hoàn tất, hai ông bà ra về, trẻ Giêsu đã ở lại Giêrusalem mà cha mẹ Người không hay biết. Tưởng rằng Người ở trong nhóm các khách đồng hành, hai ông bà đi được một ngày đường, mới tìm kiếm Người trong nhóm bà con và những kẻ quen biết. Nhưng không gặp thấy Người, nên hai ông bà trở lại Giêrusalem để tìm Người. Sau ba ngày, hai ông bà gặp thấy Người trong đền thờ đang ngồi giữa các thầy tiến sĩ, nghe và hỏi các ông. Tất cả những ai nghe Người nói đều ngạc nhiên trước sự hiểu biết và những câu Người đáp lại.

Nhìn thấy Người, hai ông bà đã ngạc nhiên, và mẹ Người bảo Người rằng: "Con ơi, sao Con làm cho chúng ta như thế? Kìa cha Con và mẹ đây đã đau khổ tìm Con". Người thưa với hai ông bà rằng: "Mà tại sao cha mẹ tìm Con? Cha mẹ không biết rằng Con phải lo công việc của Cha Con ư?" Nhưng hai ông bà không hiểu lời Người nói.

Bấy giờ Người theo hai ông bà trở về Nadarét, và Người vâng phục hai ông bà. Maria mẹ Người ghi nhớ những việc đó trong lòng. Còn Chúa Giêsu thì tiến tới trong sự khôn ngoan, tuổi tác và ân sủng, trước mặt Thiên Chúa và người ta. (Lc 2, 41-52)

I-VÂNG PHỤC ĐÒI HỎI CẦN XÁC TÍN

1- Ábraham với lòng tin thác đón nhận ơn gọi lên đường.

Ông được mời gọi từ bỏ quê hương xứ sở và họ hàng thân thuộc để lên đường đi đến Đất mà Đức Chúa sẽ chỉ cho ông.

“ Chúa phán với ông Áp-ram:
"Hãy rời bỏ xứ, họ hàng,
Hãy mau rời bỏ cả nhà cha ngươi,
Đến đất Ta chỉ cho ngươi,
Ta sẽ làm cho ngươi thành dân đại quốc,
Ta sẽ ban ơn phước cho ngươi,
sẽ cho danh ngươi lừng lẫy, khắp nơi vang dội,
và ngươi sẽ là một mối phúc lành.”
(St 12,1)

Đó là một tiếng gọi kỳ lạ. Chỉ biết là Thiên Chúa hứa, nào biết được Đất Hứa là nơi đâu? Nhưng Abraham vẫn cứ vâng theo. Suốt một hành trình dài kể từ lúc khởi đầu ơn gọi, Thiên Chúa không cho Abraham một cơ hội nào để lên tiếng. Abraham ra đi vì ông tin tưởng vào lời hứa của Đức Chúa. Abraham không cần biết mình đi đâu, không cần so đo tính toán mình đi thì sẽ được gì và mất gì. Chỉ cần biết người gọi mình chính là Thiên Chúa của mình. Với lòng tín thác, Abraham đón nhận ơn gọi lên đường.

2- Vua Sa-un tuy tiêu diệt được quân Amaléc, nhưng “không vâng phục theo tiếng Chúa”, xông vào lấy chiến lợi phẩm làm điều tội lỗi trước mặt Người”, đã bị Chúa truất ngôi vàng.
(Samuen 15: 22-23) :: [Cong Giao Viet Nam](#) ::

3- Bà Anna trong Cựu Ước tuy đã già nhưng son sẻ. Bà tín thác nơi Chúa Quan Phòng. Bà cầu nguyện liên li cùng với chồng mình là Encana. Bà thưa với Chúa:

[11] “Lạy Ngài, CHÚA các đạo quân,
Xin nhìn nỗi khổ của con, thưa Ngài!
Xin thương tì nữ, con đây,
cho con một mụn con trai, thưa Ngài,
Con xin dâng nó cho Ngài,
Nó làm tôi tớ suốt đời không ngơi.
Lưỡi dao chẳng cạo, vứt ngay
sẽ không đụng đến mày may mái đầu.”
và Chúa đã ban cho ông bà một người con.
[20] Bà Hanna thụ thai, sinh một con trai.
Bà đặt cho nó tên là Samu-en,
Rồi bà mừng rỡ nói liền:
“Tôi đã xin CHÚA cho nên được rồi.”

Samuen sau này là ngôn sứ, là vị lãnh đạo của dân Israen trước thời quân chủ. Khi đem con dâng trong Đền thờ Thiên Chúa tại Silô, bà Anna tuân giữ lời hứa với Chúa. Bà nói với Tư Tế Ê-li:

[27] Tôi đã cầu nguyện để có đứa trẻ này,
CHÚA đã cho tôi điều tôi van nài cầu xin.
[28] Nên hôm nay tôi xin dâng nó lên cho CHÚA.
Tôi xin nhượng nó lại cho CHÚA suốt đời.”
Rồi cả hai ông bà ở lại đó mà thờ phượng CHÚA.
(I Samuen 1: 11-28)

Bà là người mẹ đạo đức, có lòng tín thác sâu xa nơi quyền năng của Thiên Chúa. Lòng tín thác của bà đã được Chúa ban cho điều đã ước nguyện.

4- Mẹ Maria dù chưa trực diện Yavê, chỉ mới nghe Gabrie loan báo, **Mẹ đã tuân phục “xin vâng”**. Mẹ nhận biết ngay quyền uy Chúa Cả. Mẹ nhận rõ Người là Đấng toàn thiện, toàn ái, toàn chân. Mẹ nhận biết Yavê như chính Yavê nhận biết mình Ngài. Trong Thánh Thần ngập phủ, Mẹ nhận biết chương trình Ngài đã khởi sự. Mẹ nhìn nhận Yavê không đắn đo do dự. Mẹ xin vâng “nhưng không”, vì nhận biết mình là phận hèn tôi tớ. Mẹ tuyên xưng:

“Hồn tôi chúc tụng Chúa tôi,
Lòng tôi hớn-hở mừng Người đoái thương
Cho tôi những sự phi-thường,
Hong-ân Chúa giải tỏ-tướng toàn năng.

*Phận hèn tôi-tớ xin vâng
Hoàn toàn tín thác hiến dâng cho Người”.*

5- Thánh Giuse đã từng sẵn sàng vâng phục. Dẹp bỏ niềm riêng, vâng phục thánh ý Chúa Cha, Ngài đón nhận trinh nữ Maria làm bạn đời cứu mang Ngôi Lời nhập Thể.

Lần thứ nhất, tới ngày đón ý trung nhân về sống chung theo lời đính ước. Nhưng được biết nàng đã mang thai, Giuse buồn bã thở dài những toan từ khước. Có tiếng gọi trong mơ: «Này Giuse, con vua David, hãy rước Maria về nhà, đừng ngại ngần chán nản, Thánh Thần phủ bóng trên trinh nữ, nàng đã xin vâng thánh ý, cứu mang Con Thiên Chúa sẽ ra đời. Người sẽ đặt tên là Giêsu, Đấng Cứu chuộc muôn dân!»

Xác tín không do dự, Giuse đón Maria trinh nữ, bạn tình trinh khiết. Nơi nhà Nagiarét, âm thầm sống chung tương kính, không biết đến ái ân, Giuse ân cần chăm sóc bảo vệ Maria tận tình chu đáo. Cho đến ngày sắp mãn nguyệt khai hoa, bỗng nhà vua có lệnh ban ra, dân Rôma phải về đất tổ quê cha để kiểm tra dân số. Hành trình đặng đặng xuôi Nam, mùa đông căm căm lạnh giá, không nhà tá túc, gặp lúc sa cơ, bơ vơ nghỉ bờ ngủ bụi, chẳng ngại gian nan. Đã thấy nơi đồng không mông quạnh, mục đồng lừa đàn chiên, bò về hang. Giuse dẫn Maria vào hang tạm trú. Một chuồng bò hoang sơ lạnh giá. Một máng cỏ chơ vơ. Đêm đông âm u bừng sáng. «Thiên cung vang tiếng hát rộn ràng. Thiên binh sứ thần thiên đàng xôn xao.

Tuân hành tục lệ theo luật Ítraen, Giuse đặt tên Giêsu cho Hải Nhi, mang lễ vật nghèo nàn, dâng Con vào Đền Thánh. Ấm Hải Nhi trong tay, được Thần khí thúc đẩy dẫn soi, già Simêông nhìn Maria, thở dài :

Kìa, Này Bà Maria
Lưỡi gươm nhọn sắc thấu qua lòng Bà!
Bà Anna tiên tri đứng đó, liền cất tiếng:
Vinh danh Thiên Chúa từ nhân,
Đây Đấng Cứu Thế muôn dân đợi chờ!

Giuse thình lạng cảm tạ diễm phúc tham gia huyền nhiệm Nhập Thể, nguyện thầm « Lạy Chúa, con xin vâng ». Giuse thình lạng trầm ngâm, con đường thập giá đã mở từ nay : « Lạy Chúa, xin cho con thêm can đảm để con ngày ngày chu toàn thánh ý.» *Giuse can đảm nhìn Maria bước theo Con mình suốt mọi chặng đường khổ nạn.*

Lần thứ hai, Giuse vâng theo tiếng thiên sứ thúc giục, đêm khuya tất tả đem Hải Nhi và Mẹ Người trốn sang Ai Cập tránh nạn Hêrôđê bạo chúa.

Lần thứ ba, trong chiêm bao, sức nhớ lời Chúa phán với tiên tri: “Từ Ai Cập, Ta đã gọi Con Ta trở về” (Mat.2: 13-15), Ngài vâng nghe tiếng sứ thần giục già “Trỗi dậy ngay, mau trở về quê hương, kẻ mưu giết Con Ta đã chết!” Giuse mau mắn hồi hương, những vui mừng không còn sợ Hêrôđê truy nã, nào hay vua con kế vị, nỗi lo ám ảnh vẫn hãy còn đeo, lại một lần nữa, vâng theo lời dạy của thiên sứ trong mơ, Galilê giờ là nơi dừng chân tạm trú. Thấm thoát đã mười hai năm lưu lạc, Chúa Con nay đã là thiếu niên chững chạc lớn khôn, cùng cha mẹ trở về Giêrusalem, viếng đền thánh mừng Lễ Vượt Qua. Tưởng Con mình ra về cùng đoàn lũ hành, khốn thay, tìm Con không thấy, cha mẹ lạc Con, bồn chồn lo lắng, tất tả đi tìm. Ròng rã ba ngày đường vất vả mới thấy Con trong đền thờ, ngạc nhiên thấy Con đang đàm luận đối đáp với các bậc hiền sĩ kinh sư.

“Sao cha mẹ kiếm con ư?
Con còn bồn phận ở nhà Cha con”

6- Chúa Giêsu đến tuổi lớn khôn, mới 12 tuổi đầu, chưa được 13 tuổi theo luật Do Thái bắt buộc, nhưng đã vâng phục cha mẹ dự lễ nơi Đền Thánh, lại còn ở lại để đàm đạo đôi đáp với các kinh sư, để cha mẹ tìm kiếm. *Đây là lần đầu tiên, và cũng từ giờ phút này, thiếu niên Giêsu công bố sứ mạng của mình, sứ mạng vâng phục Chúa Cha cứu độ loài người.* "Con còn có bốn phận ở nhà Cha con, cha mẹ không biết sao?" *Mẹ Người ngạc nhiên vì Con mình đã ý thức được cương vị là Con Thiên Chúa,* và trong lòng Mẹ ngẫm nghĩ suy tưởng tình Chúa Ba Ngôi hải hà khôn thấu đã ban cho Mẹ diễm phúc được làm Mẹ Con Thiên Chúa và là Cung Thánh của Chúa Thánh Thần. Mẹ đắm chiêu linh cảm một ngày kia người ta sẽ gây cho con của Mẹ nhiều đau khổ như lời tiên báo của già Simêông khi nhìn Mẹ thở dài:

"Kìa này Bà Maria
lưỡi gươm nhọc sắc đâm qua lòng Bà"

II- VÂNG PHỤC ĐÒI HỎI PHẢI KHIÊM HẠ

1- Đức Giêsu đã vâng lệnh Chúa Cha từ bỏ ngai Trời, chẳng màng vinh quang cao cả, xuống thế mặc lấy xác loài người, sống cuộc đời khiêm hạ, chịu cảnh nghèo hèn, bé mọn, chịu xỉ vả, đánh đòn, và chịu chết trên thập giá đau thương để chuộc tội cho loài người, để rồi trên tử giá dang tay, Người trút lời huyết lệ, xin vâng theo thánh-ý:

"Xin vâng uống giấm đắng này,
Cho con hết khát, con nay vẹn tròn
Vẹn tròn thánh-ý Cha ban
Hồn con phó thác trong bàn tay Cha."
[Gioan 6, 2-3]

** Trong buổi tiệc ly, Người khiêm hạ, đứng dậy, rời bàn ăn, cởi áo ngoài ra, lấy khăn mà thắt lưng, đổ nước vào chậu, rửa chân cho các môn đệ và lấy khăn thắt lưng mà lau. (Ga 13: 17). Người thể hiện sự khiêm nhường của kẻ tội lỗi. Vì như kinh thánh đã có lời chép "Chính Con Người cũng không đến để được phục vụ, nhưng để phục vụ và ban mạng sống mình làm giá cứu chuộc cho nhiều người". (Mc 10, 35-45)*

** Nội Kinh Cầu Trái Tim Đức Chúa Giêsu tóm gọn sau đây cũng đã đủ để nói lên niềm vâng phục và khiêm nhường của Con Thiên Chúa nhập thế:*

"Trái tim Đức Chúa Giêsu
hay nhịn hay thương vô cùng
hay ở rộng rãi cùng những kẻ nguyện xin
là cội rễ cho chúng con được nên lành nên thánh
là cửa lối đền tội chúng con
đã phải xấu hổ nhục nhơ bội phần
đã phải tan nát vì tội chúng con
đã vâng lời cho đến chết."

*** Ngôn sứ Isaya khuyên vua Achaz đặt niềm tin vào Thiên Chúa khi tuyên sấm về Đấng Emmanuen sẽ ra đời:**

"Người cứ xin Thiên Chúa của người
ban cho người một dấu,
hoặc dưới đáy âm phủ hoặc trên chốn cao xanh."

Vua Achaz trả lời:

*"Tôi không xin Chúa cao vờ,
Tôi nào dám thử thách Người! Chúa ơi!"*

Ông Isaya mới tiếp lời:

"Hỡi Nhà Đa-vít, nghe tôi cho rõ!
Các người làm phiến thiên hạ đã đủ rồi,
lại còn muốn làm phiến cả Đức Chúa Trời của tôi?
Vì vậy, chính Thiên Chúa sẽ ban một dấu cho các người thấy rõ:
*Này đây, đó là người thiếu nữ mang thai,
sẽ sinh hạ một con trai của bà,
và đặt tên là Emmanuel*
Con trẻ sẽ ăn sữa chua kèm mật ong
tới khi nó đã tinh thông
tốt thì nó chọn, xấu không hài lòng.
Vì trước khi con trẻ biết bỏ cái xấu, hài lòng cái tốt,
thì đất đai của hai vua mà ngài khiếp sợ đã bị tan nát bỏ hoang.
(Is 7:11-16)
::: Cong Giao Viet Nam :::

"Tôi nào dám thử thách Người": *Câu trả lời của Vua Achaz thật tuyệt vời, thể hiện một niềm tin và khiêm nhường*

*** Mẹ Maria từng tuyên bố: "Mẹ là Trinh-Nữ của kẻ bần-cùng",** khi hiện ra nói với em Mariette Beco 11 tuổi tại Banneux ngày 19-01-1933. Tại Pellevoisin, ngày 5-11-1867, Estella Faguet 32 tuổi đang chờ chết trên giường bệnh, Mẹ cũng nói: **"Mẹ chọn những kẻ bé mọn cho vinh danh Mẹ."** Đó là căn tính của Mẹ khi Mẹ nhận được lời chào của sứ thần Thiên Chúa : "Mừng vui lên, Bà Maria, Bà đầy ơn phúc, Thiên Chúa ở cùng Bà!"

III- VÂNG PHỤC ĐÒI HỎI PHẢI BIẾT QÊN MÌNH

***Ápraham vâng phục lên đường** theo tiếng Chúa gọi, thậm chí sẵn lòng đem con một mình làm của lễ toàn thiêu. Ông đã không nghĩ đến chính ông sẽ tra tay giết con rút ruột của mình.

* Trong vườn Cây Dầu, Chúa Giêsu cầu nguyện rất lâu với Chúa Cha: *"Lạy Cha, giờ đã đến! Xin Cha tôn vinh Con Cha để Con Cha tôn vinh Cha. Thật vậy, Cha đã ban cho Người quyền trên mọi phạm nhân là để Người ban sự sống đời đời cho tất cả những ai Cha đã ban cho Người. Mà sự sống đời đời đó là họ nhận biết Cha, Thiên Chúa duy nhất và chân thật, và nhận biết Đấng Cha đã sai đến, là Giêsu Kitô. Phần con, con đã tôn vinh Cha ở dưới đất, khi hoàn tất công trình Cha đã giao cho con làm. Vậy, lạy Cha, giờ đây, xin Cha tôn vinh con bên Cha: xin ban cho con vinh quang mà con vẫn được hưởng bên Cha trước khi có thế gian. Những kẻ Cha đã chọn từ giữa thế gian mà ban cho con, con đã cho họ biết danh Cha. Họ thuộc về Cha, Cha đã ban họ cho con, và họ đã tuân giữ lời Cha. Giờ đây, họ biết rằng tất cả những gì Cha ban cho con đều do bởi Cha, vì con đã ban cho họ lời mà Cha đã ban cho con; họ đã nhận những lời ấy, họ biết thật rằng con đã từ Cha mà đến, và họ đã tin là Cha đã sai con. Con cầu nguyện cho họ. Con không cầu nguyện cho thế gian, nhưng cho những kẻ Cha đã ban cho con, bởi vì họ thuộc về Cha. Tất cả những gì của con đều là của Cha, tất cả những gì của Cha đều là của con; và con được tôn vinh nơi họ. **Con không còn ở trong thế gian nữa, nhưng họ, họ ở trong thế gian; phần con, con đến cùng Cha... Con không xin Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần...** Con không chỉ cầu nguyện cho những người này, nhưng còn cho những ai nhờ lời họ mà tin vào con, để tất cả nên một, như Cha ở trong con và con ở trong Cha để họ cũng ở trong chúng ta. Như vậy, thế gian sẽ tin rằng Cha đã sai con... Con đã cho họ biết danh Cha, và sẽ còn cho họ biết nữa, để tình Cha đã yêu thương con, ở trong họ,*

và con cũng ở trong họ nữa.”(Ga 17:1-26). Khi Ngài cầu nguyện, mồ hôi Ngài rỏ xuống đất như những giọt máu.

* Đức cố Giáo Hoàng Bênêđictô diễn tả: “Chúa Giêsu trên Núi Cây Dầu, **mang ý chí con người trở lại với lời “xin vâng” hoàn toàn cùng Thiên Chúa.** Chúa Giêsu sắp mình xuống đất, là một tư thế cầu nguyện diễn tả sự vâng phục Thánh Ý của Thiên Chúa, tin tưởng phó thác cho Thiên Chúa. Rồi Chúa Giêsu xin Chúa Cha rằng, nếu có thể được, thì xin cho Người qua khỏi giờ này. Đó không chỉ là sự sợ hãi và thống khổ của một người trước khi chết, nhưng còn là một biến động nội tâm của Con Thiên Chúa, Đấng thấy sức nặng của sự dữ khủng khiếp mà Người phải tự mình gánh lấy để thắng vượt nó, để tước đi quyền lực của nó. Chúa Giêsu tiếp tục cầu nguyện: **“Abba, Lạy Cha! Mọi sự đều có thể được đổi với Cha, xin cất chén này khỏi con. Nhưng xin đừng theo điều con muốn, mà theo điều Cha muốn!” (Mc 14:36).** Ngài kết luận: “Thực ra, không có chỗ nào khác trong Thánh Kinh chúng ta có thể nhìn sâu vào mẫu nhiệm của Chúa Giêsu bằng trong lời cầu nguyện trên Núi Cây Dầu.” (Chúa Giêsu Nazareth II, 177).

“Xin Cha cất chén đắng đi

Nhưng tùy Cha định, đừng vì ý con”

Lời cầu nguyện cuối cùng trên đây thể hiện rõ ràng lòng **Chúa Giêsu vâng phục hoàn toàn quên mình** như lời Kinh Lạy Cha Người đã dạy các môn đệ cầu nguyện: “xin cho ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời”

IV- VÂNG PHỤC ĐỂ MƯU CẦU BÌNH AN

* Gửi tín hữu Philipphê, thánh Phaolô nhắc nhở: “Anh em đừng lo lắng gì cả. Nhưng trong mọi hoàn cảnh, anh em cứ đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn, mà giải bày trước mặt Thiên Chúa những điều anh em thỉnh nguyện. **Và bình an của Thiên Chúa, bình an vượt lên trên mọi hiểu biết, sẽ giữ cho lòng trí anh em được kết hợp với Đức Ki-tô Giê-su.** (Philipphê 4:6-7) Ngài chỉ cho ta biết khi chúng ta dâng mọi điều lo lắng và cầu nguyện với lòng biết ơn, Thiên Chúa sẽ ban cho chúng ta bình an vượt trên mọi hiểu biết. Điều này thể hiện sự vâng phục vào thánh ý và kế hoạch của Thiên Chúa đồng thời tin rằng Người sẽ chăm sóc và mang lại bình an cho chúng ta.

* Thánh Matthêu cũng dạy: “Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. **Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì ách tôi êm ái, và gánh tôi nhẹ nhàng.**” (Mt 11: 28-30). Ngài nhắc nhở Thiên Chúa luôn có kế hoạch tốt đẹp cho những ai yêu mến Người. Người luôn sẵn sàng đem nghỉ ngơi và bình an cho những ai tìm đến Người.

V- ĐÓ LÀ NHỮNG YẾU TỐ LÀM NÊN THÁNH GIA NAGIARÉT

“Cha Mẹ tìm kiếm con ư?

Con còn BỐN PHẬN ở NHÀ CHA con”

NHÀ CHA CON khác với nhà Cha của con. Nó diễn tả cả một sự hiệp thông chan chứa tình thương, cũng như tiếng Pháp nói CHEZ mon père khác với la maison DE mon père. Lại thêm chữ **BỐN PHẬN** nói lên trách nhiệm phải chu toàn. Đó là hình ảnh của một gia đình đầm ấm mà mỗi người đều có bốn phận tương thân tương trợ, đều tin thác lẫn nhau, đều biết khiêm nhường gạt bỏ cái TÔI “vũ trụ” của mình để quên đi ý riêng của mình ngõ hầu hài hoà chung sống trong *niềm vui đích thực, ngạc nhiên với niềm vui đến bất ngờ* khôn tưởng, *niềm vui bình an vì tinh thần “vâng phục”* lẫn nhau. Hình ảnh ấy chính là mẫu gương của gia đình thợ mộc Thánh Giuse, với Mẹ Maria và Chúa Giêsu tại Nagiarét. Đó là THÁNH GIA THẬT

Chúa Giêsu sau khi gặp cha mẹ ở Đền Thánh, “đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Nagiarét **và hằng vâng phục các ngài**. Riêng mẹ Người thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng. Còn Đức Giêsu ngày càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta. Kể từ khi tuyên bố “Con còn BỐN PHẬN ở NHÀ CHA con”, Chúa Giêsu bao giờ cùng nói Ngài làm theo ý Chúa Cha. Ngài luôn luôn tỏ tình con thảo với Cha trên trời, và với cha mẹ dưới trần thế. “*Ai kính sợ Chúa, thì thảo kính cha mẹ*”. Đó là lời dạy của Sách Huấn Ca trong **Bài Đọc I**:

“Thiên Chúa suy tôn người cha trong con cái; quyền lợi bà mẹ, Người củng cố trên đoàn con. Ai yêu mến cha mình, thì đền bù tội lỗi; ai thảo kính mẹ mình, thì như người thu được một kho tàng. Ai thảo kính cha mình, sẽ được vui mừng trong con cái, khi cầu xin, người ấy sẽ được nhậm lời. Ai thảo kính cha mình, sẽ được sống lâu dài. Ai vâng lời cha, sẽ làm vui lòng mẹ.

Hỡi kẻ làm con, hãy gánh lấy tuổi già cha ngươi, chớ làm phiền lòng người khi người còn sống. Nếu tinh thần người sa sút, thì hãy rộng lượng, ngươi là kẻ trai tráng, chớ đành khinh để người. Vì của dâng cho cha, sẽ không rơi vào quên lãng. Của biếu cho mẹ, sẽ đền bù tội lỗi, và xây dựng đức công chính của ngươi.” (Hc 3, 3-7. 14-17a) [:: Cong Giao Viet Nam ::](#)

Thánh Phaolô quảng diễn bí quyết đem lại sứ an vui hài hoà trong đời sống gia đình thánh thiện theo thánh ý Chúa bằng việc chu toàn bốn phận của mỗi thành viên, thực hiện sao cho đúng chính danh cương vị của mỗi người. Trong **Bài Đọc II**, gửi tín hữu Côlôxê, Ngài viết:

“Anh em thân mến, như những người được chọn của Thiên Chúa, những người thánh thiện và được yêu thương, anh em **hãy mặc lấy những tâm tình từ bi, nhân hậu, khiêm cung, ôn hoà, nhẫn nại, chịu đựng lẫn nhau, và hãy tha thứ cho nhau nếu người này có chuyện phải oán trách người kia**. Như Chúa đã tha thứ cho anh em, anh em cũng hãy tha thứ cho nhau. **Và trên hết mọi sự, anh em hãy có đức yêu thương, đó là dây ràng buộc điều toàn thiện**. Nguyện cho bình an của Chúa Kitô làm chủ trong lòng anh em, sự bình an mà anh em đã được kêu gọi tới để làm nên một thân thể. Anh em hãy cảm tạ Thiên Chúa. Nguyện cho lời Chúa Kitô cư ngụ dồi dào trong anh em. Với tất cả sự khôn ngoan, anh em hãy học hỏi và nhủ bảo lẫn nhau. Hãy dùng những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca của Thần khí, cùng với lòng tri ân, để hát mừng Thiên Chúa trong lòng anh em. Và tất cả những gì anh em làm, trong lời nói cũng như trong hành động, tất cả mọi chuyện, anh em hãy làm vì danh Chúa Giêsu Kitô, nhờ Người mà tạ ơn Thiên Chúa Cha.

Hỡi các bà vợ, hãy phục tùng chồng trong Chúa cho phải phép. Hỡi những người chồng, hãy yêu thương vợ mình, đừng đay nghiến nó. Hỡi những người con, hãy vâng lời cha mẹ trong mọi sự, vì đó là đẹp lòng Chúa. Hỡi những người cha, đừng nổi cơn phẫn nộ với con cái, kéo chúng nên nhát đảm sợ sệt.” (Cl 3, 12-21)

Đó là phúc Chúa ban cho những gia đình lấy Thánh Gia làm gương mẫu, sống theo “theo đúng đường ngay của Chúa”, như lời **Thánh Vịnh Đáp Ca** cảm tạ:

[1-2] Những ai kính Chúa, phúc thay!
Những ai theo đúng đường ngay của Ngài!
Họ là kẻ hưởng phúc may,
Vì công khó nhọc chính tay họ làm.
[3-4] Như cây nho hoa đơm sai quả,

Được vợ hiền nhà cửa chăm nom,
Như cây dâu hoa trái xanh um,
Đàn con xúm-xít quanh mâm một bày.
*Đó là phúc lộc trong tay,
Chúa dành cho kẻ lòng ngay thờ Ngài.*
[5-6] *Xin Chúa từ Si-on, xuống đầy ơn phúc,
Phúc của Gia-liêm người hưởng mọi lúc suốt đời.
Cho người được sống lâu dài,
Bên đàn con cháu ngày ngày an vui.*
(Tv 128: 1-2. 3. 4-5)
[:: Cong Giao Viet Nam ::](#)

VI- LỜI NGUYỆN

Chiêm ngắm Thánh Gia, con dâng lời nguyện:

Lạy Chúa Giêsu!

Con dâng Ngài, kẻ yếu hèn nghèo đói,
Con dâng Ngài, căn cõi tuổi hoa niên.
Con dâng Ngài nhân loại toàn thế giới.
Nhà con đây, xin Ngài thương ngự tới,
Con xây bằng những thánh giá trung kiên,
Cha sửa sang cho nhà con mới mãi,
Mẹ giữ gìn cho địch thù kinh hãi,
Đàn lòng con tấu nhạc thánh triền miên.

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, ghi tên Maria và khẩu hiệu TOTUS TUUS trên huy hiệu Giám Mục, Ngài chọn lời kinh tận hiến cho Đức Mẹ làm châm ngôn phục vụ. Con theo Ngài, xin dâng lên Mẹ lời Kinh Tận Hiến:

*Kính mừng Mẹ Thánh Trinh Vương
Mẹ Hằng Cứu Giúp tình thương dạt dào
Mẹ đầy ơn phúc đường bao!
Xin tuôn thánh đức tràn vào lòng con
Con xin tận hiến xác hồn
Chu toàn nghĩa vụ tinh thần mẫu bích*

Con nguyện yêu Chúa chân tình
Khôn ngoan hiền dịu, khiết tinh tâm hồn
Quyết lòng chiến thắng Satan,
Khiêm nhu, nhẫn nhục, chẳng sờn gian nan
Sẵn lòng quả cảm xả thân
Con xin điếm đạm, cải tâm tâm hồn

Mẹ ơi, Mẹ biết con rồi
Con mong được Mẹ dõi soi tâm hồn
Xin Mẹ hãy sống trong con
Cho con biết việc phải làm cho nên
Xin Mẹ hành động với con
Xin vâng, nhờ Mẹ bảo ban dẫn đường.

[:: Cong Giao Viet Nam ::](#)

<https://youtu.be/4xOq0brabmM>

Ben. Đỗ Quang Vinh